

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Cảng vụ đường thủy nội địa thành phố Đà Nẵng
trực thuộc Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 83/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ; Nghị định số 10/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Chính phủ quy định về cơ quan thuộc Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 47/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ Quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; Nghị định số

06/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

Căn cứ Thông tư số 18/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải, Cảng vụ đường thủy nội địa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 5102/TTr-SXD ngày 23 tháng 9 năm 2025;

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cảng vụ đường thủy nội địa thành phố Đà Nẵng trực thuộc Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cảng vụ đường thủy nội địa thành phố Đà Nẵng trực thuộc Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 09 tháng 10 năm 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Xây dựng; Giám đốc Cảng vụ đường thủy nội địa thành phố Đà Nẵng và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định này thi hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Đức Ân

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cảng vụ đường thủy nội địa thành phố Đà Nẵng trực thuộc Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng
(Ban hành kèm theo Quyết định số 58 /2025/QĐ-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

Điều 1. Vị trí và chức năng

Cảng vụ đường thủy nội địa thành phố Đà Nẵng trực thuộc Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng là cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành về đường thủy nội địa đối với cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu và khu vực quản lý được giao tại địa phương, chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Giám đốc Sở Xây dựng.

Điều 2. Phạm vi quản lý

Phạm vi quản lý của Cảng vụ đường thủy nội địa thành phố Đà Nẵng thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 4 Thông tư số 18/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về tổ chức và hoạt động của Cảng vụ hàng hải và Cảng vụ đường thủy nội địa.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Về xây dựng và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án và đề án

a) Tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về đường thủy nội địa;

b) Tham gia xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch dài hạn, trung hạn và hàng năm, các chương trình, dự án, các đề án phát triển thuộc chuyên ngành đường thủy nội địa;

c) Tham gia xây dựng hoặc đề xuất Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam xây dựng, đề nghị cơ quan có thẩm quyền công bố tiêu chuẩn quốc gia, ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và định mức kinh tế - kỹ thuật chuyên ngành đường thủy nội địa;

d) Tuyên truyền, phổ biến, tổ chức thực hiện các quy định có liên quan đến lĩnh vực đường thủy nội địa, các điều ước quốc tế về đường thủy nội địa mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và định mức kinh tế - kỹ thuật chuyên ngành đường thủy nội địa được cấp có thẩm quyền ban hành, công bố hoặc phê duyệt.

2. Về quản lý hoạt động đường thủy nội địa và khu vực quản lý được giao

a) Tổ chức thực hiện quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa; kiểm tra, giám sát hoạt động đường thủy nội địa của tổ chức, cá nhân theo phạm vi quản lý;

b) Cấp phép, giám sát tàu thuyền, phương tiện thủy nội địa vào, rời, hoạt động tại cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu và khu vực quản lý theo quy định; không cho phép tàu thuyền, phương tiện thủy nội địa vào, rời, hoạt động tại cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu và khu vực quản lý khi không có đủ điều kiện về phòng chống cháy nổ và phòng ngừa ô nhiễm môi trường theo quy định của pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên hoặc cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu không đủ điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật;

c) Tổ chức phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan;

d) Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành tại cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài, các cơ quan hữu quan, chính quyền địa phương và doanh nghiệp cảng trong hoạt động quản lý, bảo vệ an ninh, trật tự tại cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài;

đ) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu trong phạm vi quản lý theo quy định;

e) Công bố hạn chế giao thông trong vùng nước cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu; thỏa thuận đối với hoạt động nạo vét vùng nước cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu theo quy định;

g) Thực hiện công tác quản lý luồng, tuyến theo phân công của cấp có thẩm quyền theo quy định; thông báo hiện trạng của luồng, tuyến cho phương tiện, tàu biển, thủy phi cơ, phương tiện thủy nước ngoài.

3. Về vận tải

a) Kiểm soát tải trọng phương tiện; tốc độ tàu thuyền, phương tiện thủy nội địa tại cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu;

b) Kiểm tra việc xếp hàng hóa từ tàu thuyền, phương tiện thủy nội địa lên cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu và từ cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu xuống tàu thuyền, phương tiện thủy nội địa hoặc giữa các tàu thuyền, phương tiện thủy nội địa trong vùng nước cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu.

4. Về an toàn, an ninh đường thủy, phòng chống cháy, nổ và bảo vệ môi trường

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành khác tại cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài; hướng dẫn các doanh nghiệp đánh giá an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài; kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài đã được phê duyệt; thẩm định hồ sơ, báo cáo kết quả thẩm định đề Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam phê duyệt đánh giá an ninh, kế hoạch an ninh và cấp giấy chứng nhận phù hợp an ninh

cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài, xác nhận hàng năm giấy chứng nhận phù hợp an ninh cảng thủy nội địa;

b) Kiểm tra an toàn đối với tàu biển Việt Nam và phương tiện thủy nội địa hoạt động trong vùng nước cảng biển (khi được giao hoặc phân cấp theo quy định) và khu vực quản lý;

c) Kiểm tra việc thực hiện quy định của pháp luật trong phạm vi của cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu về: an toàn, an ninh và bảo vệ môi trường đối với tàu thuyền, phương tiện thủy nội địa; giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên, người lái phương tiện và danh bạ thuyền viên; thiết bị xếp, dỡ hàng hóa, giấy chứng nhận, chứng chỉ của người điều khiển thiết bị xếp dỡ hàng hóa theo quy định;

d) Tham gia lập biên bản, kết luận nguyên nhân tai nạn, sự cố xảy ra trong vùng nước cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu; yêu cầu các bên liên quan khắc phục hậu quả tai nạn, sự cố;

đ) Tham gia ý kiến việc cấp phép nuôi trồng thủy sản theo quy định;

e) Thực hiện xử lý tài sản chìm đắm theo quy định;

g) Xây dựng phương án và tổ chức thực hiện phương án phòng, chống thiên tai; chủ trì hoặc phối hợp tổ chức tìm kiếm, cứu nạn trong vùng nước cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu theo thẩm quyền và quy định pháp luật; huy động người và các phương tiện cần thiết để thực hiện việc phòng, chống thiên tai, tìm kiếm, cứu nạn hoặc xử lý sự cố ô nhiễm môi trường theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền;

h) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc tuân thủ quy định về bảo vệ môi trường trong hoạt động đường thủy nội địa theo quy định;

i) Thực hiện các nhiệm vụ liên quan trong quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu, kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu tại cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu và khu vực quản lý, tàu thuyền, phương tiện thủy nội địa theo quy định;

k) Thực hiện các nhiệm vụ liên quan trong công tác phòng, chống cháy, nổ đối với tàu thuyền, phương tiện thủy nội địa hoạt động trong phạm vi quản lý theo quy định;

l) Tham gia xây dựng, thực hiện các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch phát triển cảng xanh, tàu xanh và giảm phát thải khí nhà kính, chuyển đổi năng lượng xanh, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

5. Về quản lý công trình đường thủy nội địa và công trình khác trong phạm vi quản lý

a) Quản lý, bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa được giao quản lý theo quy định của pháp luật;

b) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện quá trình xây dựng, khai thác, bảo trì, bảo vệ công trình đường thủy nội địa và công trình khác có ảnh hưởng đến hoạt động đường thủy nội địa theo quy định của pháp luật;

c) Kiểm tra điều kiện an toàn đối với cảng, bến, khu neo đậu, luồng chuyên dùng vào cảng, bến, báo hiệu và các công trình khác có liên quan trong quá trình khai thác thuộc phạm vi quản lý;

d) Tổ chức thực hiện thanh thải vật chướng ngại trên luồng, hành lang bảo vệ luồng theo quy định pháp luật;

đ) Tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát công tác điều tiết không chế bảo đảm an toàn giao thông, chống va trôi trên đường thủy nội địa theo quy định.

6. Tổ chức thực hiện việc đăng ký thuyền viên và cấp các loại giấy tờ có liên quan đến thuyền viên theo quy định.

7. Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; xử phạt vi phạm hành chính và tổ chức triển khai thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền.

8. Cập nhật thông tin cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu, tàu thuyền, phương tiện thủy nội địa, hàng hóa, hành khách, xử phạt vi phạm hành chính vào cơ sở dữ liệu theo quy định.

9. Tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của đơn vị theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính nhà nước theo quy định.

10. Quản lý bộ máy, biên chế, viên chức và người lao động theo quy định của pháp luật.

11. Thực hiện kê khai, thu, nộp, quản lý, sử dụng các loại phí, lệ phí đường thủy nội địa theo quy định của pháp luật; được sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định; quản lý tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật.

12. Trực tiếp liên hệ với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài có liên quan để thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của pháp luật.

13. Thực hiện chế độ báo cáo thống kê theo quy định.

14. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác được cơ quan có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Cảng vụ đường thủy nội địa thành phố Đà Nẵng có Giám đốc, các Phó Giám đốc, không quá 02 phòng chuyên môn nghiệp vụ, các Đại diện Cảng vụ đường thủy nội địa theo quy định. Số lượng Phó Giám đốc của Cảng vụ thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về số lượng cấp phó. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức,

thực hiện chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Cảng vụ đường thủy nội địa thành phố Đà Nẵng thực hiện theo quy định và phân cấp quản lý.

2. Giám đốc Cảng vụ đường thủy nội địa thành phố Đà Nẵng chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Xây dựng và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Cảng vụ đường thủy nội địa thành phố Đà Nẵng.

3. Phó Giám đốc Cảng vụ đường thủy nội địa thành phố Đà Nẵng giúp Giám đốc Cảng vụ đường thủy nội địa thành phố Đà Nẵng thực hiện một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc Cảng vụ phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Cảng vụ và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công.

4. Việc thành lập, quy định chức năng, nhiệm vụ các phòng chuyên môn nghiệp vụ, đại diện cảng vụ và bổ nhiệm, miễn nhiệm cấp trưởng, cấp phó các phòng chuyên môn nghiệp vụ, đại diện cảng vụ trực thuộc Cảng vụ đường thủy nội địa thành phố Đà Nẵng thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý.

Điều 5. Số lượng người làm việc

1. Căn cứ quy định pháp luật và văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, Cảng vụ đường thủy nội địa thành phố Đà Nẵng có trách nhiệm lập kế hoạch số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước hàng năm của đơn vị mình, báo cáo Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo Sở Nội vụ theo quy định.

2. Giám đốc Cảng vụ đường thủy nội địa thành phố Đà Nẵng chịu trách nhiệm bố trí và phân công công tác, giao nhiệm vụ, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ; thực hiện chế độ, chính sách theo quy định đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý. Việc phân bổ chỉ tiêu biên chế giữa các phòng chuyên môn do Giám đốc Cảng vụ đường thủy nội địa quyết định trong tổng chỉ tiêu số lượng người làm việc được giao.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Giao Giám đốc Sở Xây dựng chỉ đạo Giám đốc Cảng vụ đường thủy nội địa thành phố Đà Nẵng triển khai việc thành lập, quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các phòng chuyên môn nghiệp vụ, đại diện cảng vụ trực thuộc Cảng vụ đường thủy nội địa thành phố Đà Nẵng theo quy định và phân cấp quản lý.

Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu cần sửa đổi, bổ sung, Giám đốc Cảng vụ đường thủy nội địa thành phố Đà Nẵng đề xuất, kiến nghị Sở Xây dựng xem xét, trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định./.